

Số: 44/2018/QĐST-HNGĐ

Quảng Điền, ngày 05 tháng 7 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Hoàng Thu T, sinh năm: 1995.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Tứ H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Số 3 hẻm 2 kiệt 6 Nguyễn Đình, Tổ dân phố Uất Mậu, thị trấn S, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Lê Hoàng Thu T, sinh năm: 1995.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Tứ H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Số 3 hẻm 2 kiệt 6 Nguyễn Đình, Tổ dân phố Uất Mậu, thị trấn S, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao cháu Hoàng Ngọc Anh T, sinh ngày 30/10/2014 cho chị Lê Hoàng Thu T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu T trưởng thành (đủ 18 tuổi).

* *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị Lê Hoàng Thu T và anh Hoàng Ngọc T thỏa thuận anh T không phải đóng cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

* *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Lê Hoàng Thu T và anh Hoàng Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Lê Hoàng Thu T tự nguyện chịu tiền án phí ly hôn là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Hoàng Thu T đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số AA/2013/002602 ngày 28/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nay, chị Lê Hoàng Thu T được nhận lại số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, Tnguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Điền;
- Chi cục THADS huyện Quảng Điền;
- UBND thị trấn S;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Quốc Công